TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BỐ TRẠCH** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2024/HSST
Ngày 02 - 7 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BỐ TRẠCH, TỈNH QUẢNG BÌNH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phú Quảng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trương Thị Thúy Vân và ông Dương Quốc Phòng.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Trương Thị Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch tham gia phiên tòa:*** Ông Phan Mạnh Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 7 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 19/2024/TLST-HS ngày 12 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2024/QĐXXST - HS ngày 03/6/2024, đối với bị cáo:

Hồ Quốc S; giới tính: nam; tên gọi khác: không; sinh ngày 30 tháng 11 năm 1965, tại huyện B, tỉnh Quảng Bình; nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố X, thị trấn N, huyện B, tỉnh Quảng Bình; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không trình độ học vấn: 7/10 (biết đọc, biết viết); nghề nghiệp: lao động tự do; con ông Hồ Xuân L và bà Phạm Thị X, đã chết; vợ: Hoàng Thị L, sinh năm 1966; trú tại Tổ dân phố X, thị trấn N, huyện B, tỉnh Quảng Bình; con: có ba con, con lớn nhất sinh 1989, con nhỏ nhất sinh 1994.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

- Bị hại: Bà Lê Thị Kim L (Đã chết).

- Người đại diện theo pháp luật của bị hại: Ông Nguyễn Thanh T, sinh năm 1959. Nơi cư trú: Tổ dân phố H, thị trấn N, huyện B, tỉnh Quảng Bình (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Hồ Thị H, sinh năm 1994. Nơi cư trú: Tổ dân phố X, thị trấn N, huyện B, tỉnh Quảng Bình (có mặt).

- Người làm chứng: Bà Trần Thị C, sinh năm 1964. Nơi cư trú: Tổ dân phố H, thị trấn N, huyện B, tỉnh Quảng Bình (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào chiều ngày 08/10/2023, Hồ Quốc S sinh 1965, trú tại tổ dân phố X, thị trấn N, huyện B, tỉnh Quảng Bình, ngồi uống rượu với một số người bạn tại Tổ dân phố Q, thị trấn N, huyện B, tỉnh Quảng Bình. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, Hồ Quốc S (có giấy phép lái xe mô tô hạng A1) ra về và đã điều khiển xe mô tô BKS 73F1-250.79 tham gia giao thông đường bộ, trong tình trạng trong máu đã có nồng độ cồn vượt quá mức quy định (12,6mmol/L tương đương 58,06mg/100mL). Đến khoảng 19 giờ 20 phút cùng ngày, Hồ Quốc S điều khiển xe mô tô BKS 73F1-250.79 về đến đến Km 978 + 100m theo tuyến đường Hồ Chí Minh nhánh Đông thuộc Tổ dân phố Hữu Nghị, thị trấn Nông Trường Việt Trung, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình thì tông vào chị Lê Thị Kim L, sinh năm 1962, trú tại Tổ dân phố H, thị trấn N, huyện B, tỉnh Quảng Bình đang đi bộ cùng với chị Trần Thị C, sinh năm 1964 (trú cùng TDP) sát bên mép đường bên phải. Hậu quả: chị Lê Thị Kim L và Hồ Quốc S bị thương, được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Hữu nghị Việt nam - Cu Ba Đồng Hới. Đến ngày 09/10/2023 chị L chết do chấn thương sọ não (bút lục số: 88 - 94; 124 - 132;)

Tại bản kết luận giám định tử thi số 112/KLGĐTT-TTGĐYK-PY ngày 09/11/2023 của Trung tâm giám định Y khoa - Pháp y tỉnh Quảng Bình, kết luận: Nguyên nhân chết đối với Lê Thị Kim L: Chấn thương sọ não (bút lục: 48 đến 53).

Kết quả khám nghiệm hiện trường: Hiện trường tai nạn giao thông đường bộ xẩy ra trên tuyến đường Hồ Chí Minh nhánh Đông thuộc địa phận tổ dân phố Hữu Nghị, thị trấn Nông Trường Việt Trung, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình. Mặt đường được rãi nhựa, bằng phẳng, rộng 6,6m, có vạch S vàng ngắt quãng chia đôi hai chiều đường, chiều đường bên phải hướng Nam - Bắc có kích thước rộng 3,4m, lề đường bằng đất có cỏ mọc rộng 1m. Lề đường bên trái đường được đổ bê tông rộng 1m, có mương thoát nước bên cạnh (bút lục số: 5 đến 17, 56, 57).

Kết quả khám nhiệm phương tiện: Tại bản kết luận giám định số 1008/KL- KTHS ngày 31/10/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, kết luận: Các dấu vết trượt xước ở gương chiếu hậu, tay cầm lái, tay phanh, ốp cụm, đèn chiếu sáng, đèn xi nhan phía trước, phần trước chắn bùn bánh trước, mang xe, bậc để chân trước, gác để chân phía sau và càng đạp chân chống đứng phía bên trái xe mô tô BKS 73F1 - 250.79 có đặc điểm phù hợp với tình huống xe mô tô BKS 73F1-250.79 ngã nghiêng sang trái va chạm với mặt đường được mô tả trong biên bản khám nghiệm hiện trường (bút lục số: 61 đến 66).

Tại phiếu kết quả xét nghiệm hóa sinh ngày 08/10/2023 của Bệnh viện Hữu nghị Việt Nam - Cu Ba Đồng Hới, kết luận định lượng Ethanol (cồn) {Máu} đối với Hồ Quốc S là 12,6mmol/L (bút lục 18A).

* Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bố Trạch tạm giữ: 01 xe mô tô BKS 73F1-250.79 cùng giấy tờ liên quan đến phương tiện; 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Hồ Quốc S do Sở giao thông vận tải tỉnh Quảng Bình cấp. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bố Trạch đã xử lý vật chứng trả lại xe mô tô BKS 73F1-250.79 cùng giấy tờ liên quan đến phương tiện cho chủ xe Hồ Thị H. Hiện đang tạm giữ 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Hồ Quốc S do Sở giao thông vận tải tỉnh Quảng Bình cấp (bút lục số: 54, 55, 95, 96).

* Phần dân sự: Bị cáo Hồ Quốc S và gia đình nạn nhân Lê Thị Kim L tự nguyện thỏa thuận bồi thường, hỗ trợ mọi chi phí liên quan đến vụ tai nạn giao thông đường bộ là 100.000.000 đồng, bị cáo đã bồi thường đủ. Bị hại có đơn bãi nại (bút lục số: 83 đến 87).

Tại bản cáo trạng số 21/THQCT- KSĐT ngày 05/3/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch đã truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Bố Trạch để xét xử Hồ Quốc S, về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch giữ nguyên Cáo trạng truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản của Bộ luật hình sự như đã nêu trên, và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 và Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội 14 quy định về án phí, lệ phí tòa án đối với Hồ Quốc S.

Đề nghị xử phạt:

Bị cáo Hồ Quốc S từ 30 (ba mươi) đến 35 (ba mươi lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên toà, bị cáo nói lời sau cùng là đã thấy được hành vi của mình thực hiện là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét, cân nhắc cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ để có điều kiện cải tạo tốt, trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bố Trạch, Điều tra viên Công an huyện Bố Trạch, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội và tội danh của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Lời khai nhận tội của bị cáo, không gian, thời gian, địa điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định pháp y hoàn toàn phù hợp nhau. Do đó Hội đồng xét xử có cơ sở xác định:

Do không tuân thủ các qui định về luật giao thông đường bộ. Vào khoảng 19 giờ 20 phút ngày 08/10/2023 tại Km 978 + 100m trên tuyến đường Hồ Chí Minh nhánh Đông thuộc Tổ dân phố Hữu Nghị, thị trấn Nông Trường Việt Trung, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình. Hồ Quốc S (có giấy phép lái xe mô tô theo quy định), trong khi trong máu

đã có nồng độ cồn vượt quá mức cho phép (12,6mmol/L tương đương 58,06mg/100mL), nhưng vẫn điều khiển xe mô tô mang BKS 73F1-250.79 tham gia giao thông đường bộ đã không chú ý quan sát, giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn khi có chướng ngại vật phía trước nên đã tông vào bà Lê Thị Kim L đang đi bộ sát mép đường bên phải, cùng chiều phía trước. Hậu quả: Lê Thị Kim L bị thương nặng và đã tử vong. Hành vi của Hồ Quốc S đã vi phạm khoản 8 Điều 8 và khoản 2 Điều 12 Luật giao thông đường bộ (cụ thể hóa tại khoản 1, Điều 5, Thông tư 31/2019/TT - BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải), làm chết 01 người.

Tại phiên toà sơ thẩm hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xác định nội dung vụ án như trình bày ở trên là hoàn toàn đúng, do vậy có đủ cơ sở kết luận bị cáo Hồ Quốc S có lý lịch nêu trên phải chịu trách nhiệm hình sự về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự. Đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch đã truy tố và phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên toà.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả phạm tội của bị cáo gây ra trong vụ án này thấy rằng:

Bị cáo Hồ Quốc S là người đã trưởng thành, có giấy phép lái xe hợp lệ, trong khi trong máu đã có nồng độ cồn vượt quá mức cho phép (12,6mmol/L tương đương 58,06mg/100mL), nhưng vẫn điều khiển xe mô tô mang BKS 73F1-250.79 tham gia giao thông đường bộ và không chú ý quan sát, giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn khi có chướng ngại vật phía trước nên đã tông vào bà Lê Thị Kim L đang đi bộ sát mép đường bên phải, cùng chiều phía trước. Hậu quả: Bà Lê Thị Kim L bị thương nặng và đã tử vong, hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến khách thể là những quy định về trật tự an toàn giao thông đường bộ và bảo vệ an toàn sức khỏe, tính mạng, tài sản của công dân, đồng thời làm mất trật tự trị an và an toàn xã hội tại địa phương, gây tâm lý lo lắng trong nhân dân.

Nên đối với bị cáo cần xử phạt mức án phạt tù và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung về loại tội phạm này.

[4] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, từ trước đến trước ngày phạm tội chấp hành tốt chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi vô ý do cẩu thả, quá trình điều tra cũng như tại phiên toà ngày hôm nay bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã bồi thường đầy đủ trách nhiệm dân sự cho phía gia đình bị hại được gia đình bị hại làm đơn bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo có nhân thân tốt, từ trước đến trước ngày phạm tội chấp hành tốt chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước, Bố mẹ của bị cáo có tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất.

Những tình tiết giảm nhẹ nói trên được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7] Về hình phạt chính: Trên cơ sở những tình tiết của vụ án, Hội đồng xét xử cân nhắc, đánh giá tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, nhân thân người phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nguyên nhân khách quan, yếu tố chủ quan, tính nhân đạo của pháp luật để khi quyết định hình phạt đảm bảo tính giáo dục và trừng trị mang tính thuyết phục đối với bị cáo. Theo đó bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhân thân tốt, Hội đồng xét xử xét thấy cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một mức hình phạt nhất định và cho bị cáo được hưởng mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đã bị truy tố là phù hợp để bị cáo có điều kiện cải tạo tốt, sớm trở về với gia đình và cộng đồng xã hội cũng đã có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung về loại tội phạm này.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và gia đình bị cáo đã bồi thường đầy đủ theo yêu cầu của đại diện hợp pháp cho bị hại, tại phiên toà họ không có yêu cầu gì thêm, nên miễn xét.

[9] Về xử lý vật chứng:

Số vật chứng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bố Trạch đã xử lý xong, đúng pháp luật, nên miễn xét.

Số vật chứng còn lại được xử lý như sau:

Trả lại 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Hồ Quốc S do Sở giao thông vận tải tỉnh Quảng Bình cấp cho Hồ Quốc S khi án có hiệu lực pháp luật. Giấy phép lái xe hiện đang lưu giữ theo hồ sơ vụ án sẻ được chuyển giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bố Trạch để thi hành.

Quan điểm luận tội và đề nghị hướng giải quyết vụ án của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa và lời nói sau cùng của bị cáo, lời đề nghị của đại diện hợp pháp cho bị hại sẻ được Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 và Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội 14 quy định về án phí, lệ phí tòa án đối với Hồ Quốc S.

[1] Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hồ Quốc S phạm tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

[2] Về hình phạt: Xử phạt:

Bị cáo Hồ Quốc S 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Miễn xét.

[4] Vật chứng vụ án: Số vật chứng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bố Trạch đã xử lý xong, đúng pháp luật, nên miễn xét.

Số vật chứng còn lại được xử lý như sau:

Trả lại 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Hồ Quốc S do Sở giao thông vận tải tỉnh Quảng Bình cấp cho Hồ Quốc S khi án có hiệu lực pháp luật. Giấy phép lái xe hiện đang lưu giữ theo hồ sơ vụ án sẻ được chuyển giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bố Trạch để thi hành.

[5] Về án phí: Buộc bị cáo Hồ Quốc S phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào ngân sách Nhà nước.

[6] Về quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (02/7/2024) để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAQB;
- Sở TPQB;
- VKSND tỉnh QB;
- PV 06 (Phòng Hồ sơ nghiệp vụ CAQB);
- VKSND huyện BT;
- Công an huyện BT;
- Cơ quan THAHS Bố Trạch;
- Chi cục THABT;
- UBND TT N, huyện B;
- Thi hành án hình sự TA;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA;
- Lưu AV;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Phú Quảng